**DANH MỤC**

**Các văn bản kiểm tra phỏng vấn thí sinh về năng lực, trình độ**

 **chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 50/KH-BQLATTP ngày 19 tháng 12 năm 2018)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tên văn bản** |
|  | Luật viên chức ngày 15/11/2010 |
|  | Luật an toàn thực phẩm năm 2010. |
|  | Luật thanh tra 2010 |
|  | Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. |
|  | Nghị định 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính Phủ về sản xuất, kinh doanh rượu |
|  | Nghị định 67/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế. |
|  | Nghị định 09/2016/NĐ-CP ngày 28/01/2016 của Chính phủ quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm |
|  | Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm |
|  | Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. |
|  | Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm. |
|  | Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. |
|  | [Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014](http://socongthuong.binhduong.gov.vn/Img/News_tb/Document/XIV.%20An%20toan%20thuc%20pham/TT%2029-2012-BCT.doc) của Bộ Công Thương về Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương |
|  | Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn quản lý thực phẩm chức năng. |
|  | Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế. |
|  | Thông tư 40/2016/TT-BYT ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Bộ Y tế ban hành danh mục thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm theo mã số HS trong biểu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế. |
|  | Thông tư 31/2017/TT-BYT ngày 25/07/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thực phẩm thuộc phạm vi được phân công quản lý của Bộ Y tế. |
|  | Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế Quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế |
|  | Thông tư số 24/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với chợ đầu mối, đấu giá nông sản. |
| 19. | Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ. |
| 20. | Thông tư 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm |